

Bản án số: 43/2023/HS-PT
Ngày: 06-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phương

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Dương Phát - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Huỳnh Phước L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: Huỳnh Phước L, tên gọi khác: B, sinh năm: 1992. Nơi thường trú: Số 1388/4 P, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Khu phố P1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H và bà Lê Thị M; có vợ tên Diệp Tuyết A, có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 31/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện B1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/10/2013 đã xóa án tích; ngày 27/02/2018 bị Công an huyện C ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2022 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Phước L: Ông Trần Việt Dũng là Luật sư Chi nhánh C -Văn phòng luật sư Nguyễn Thị Mỹ Hóa thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra, còn có 03 bị cáo khác là Hồ Tuấn H1, Tô Văn H2, Lê Công H3 và những người tham gia tố tụng khác như: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan đến vụ án: Khương Thị X, Lê Thị M; người chứng kiến: Lê Thanh T, không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 08/6/2022, Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An tuần tra trên tuyến đường đê L1 thuộc khu phố P1, thị trấn C, phát hiện Lê Công H3 điều khiển xe mô tô, biển số 62P1-102.55 có biểu hiện nghi vấn, yêu cầu dừng xe, kiểm tra phát hiện trong túi quần sau bên trái của H3 đang mặc có 01 gói nylon có rãnh khếp viền trắng, chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Qua điều tra H3 khai nhận, gói ma túy trên H3 mua của Huỳnh Phước L ở khu phố P1, thị trấn C, nên Công an thị trấn C, tiến hành kiểm tra nhà của L, phát hiện thu giữ 01 gói nylon có rãnh khếp viền đỏ, chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy, đồng thời phát hiện tại nhà L có Hồ Tuấn H1, Tô Văn H2. Lực lượng Công an thị trấn C tiến hành lập biên bản vụ việc và phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tạm giữ, niêm phong các chất nghi là ma túy.

Tại Kết luận giám định số 511/KL-KTHS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An:

- Túi NS4A 157729: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2372 gam, loại Methamphetamine (thu giữ tại nhà trọ Huỳnh Phước L).

- Túi NS4A 157766: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khếp viền trắng, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1650 gam, loại Methamphetamine (thu giữ trong túi quần của Lê Công H3).

Qua điều tra, xác định trong khoảng thời gian từ ngày 10/5/2022 đến ngày 08/6/2022, Huỳnh Phước L đã dùng điện thoại di động, số sim 0937.144.906 liên hệ với đối tượng nữ tên Nhung không rõ lai lịch, địa chỉ để mua ma túy, cách 03 ngày L gặp Nhung tại bến phà P2 thuộc ấp L2, xã P2, huyện C, để mua ma túy, mỗi lần mua 600.000 đồng, L đem ma túy về nhà thuộc khu phố P1, thị trấn C, cất giữ, khi có đối tượng nghiện đến mua thì L nhận tiền trước, sau đó chiếc ma túy ra cho phù hợp với số tiền để bán, nhằm hưởng lợi tổng cộng là 850.000 đồng. L đã bán ma túy cho các đối tượng nghiện, gồm:

- Hồ Tuấn H1 trực tiếp đến nhà L mua ma túy 02 lần, cụ thể: Vào khoảng 11 giờ ngày cuối tháng 5/2022, H1 và Tô Văn H2 đến nhà L, H1 mua của L 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, H2 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cạnh cửa ra vào nhà L, đưa cho H1, H1 bỏ ma túy vừa mua vào sử dụng trước, rồi đưa cho H2 sử dụng, sau đó H1 thấy L từ trong phòng đi ra nên H1 rủ L cùng sử dụng ma túy, cả ba sử dụng ma túy cho đến hết số ma túy H1 mua. Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 06/6/2022, H1 đến nhà L mua 01 gói ma túy đá, giá 200.000 đồng, sau đó H1 nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy cạnh cửa ra vào nhà L nên tự lấy bỏ ma túy mới mua vào sử dụng, sau đó H1 thấy L từ trong phòng đi ra nên H1 rủ L cùng sử dụng ma túy

thì L cùng với H1 sử dụng đến hết số ma túy của H1 mua. Ngoài ra vào ngày 08/6/2022 H1 còn sử dụng ma túy đá do H2 đưa.

- Tô Văn H2 trực tiếp đến nhà L mua 02 lần ma túy, cụ thể: vào khoảng 6 giờ ngày cuối tháng 5/2022, H2 đến nhà L mua 01 gói ma túy, giá 200.000 đồng và khoảng 17 giờ ngày 08/6/2022 H2 và H1 đến nhà L, H2 mua 01 gói ma túy giá 150.000 đồng, cả 02 lần H2 đều đem ma túy về nhà sử dụng. Ngoài việc H2 phụ giúp với H1 trong việc sử dụng ma túy ngày cuối tháng 5/2022 như trên thì ngày 08/6/2022 H2 phát hiện tại nhà của L trong nỗ lực sử dụng ma túy còn ma túy không rõ của ai nên H2 lấy sử dụng và đưa cho H1 cùng sử dụng.

- Lê Công H3 trực tiếp đến nhà L mua 02 lần, cụ thể: Vào khoảng 19 giờ ngày 04/6/2022, H3 đến nhà của L mua 01 gói ma túy đá, giá 200.000 đồng và khoảng 20 giờ 30 phút ngày 08/6/2022, H3 đến nhà L mua 01 gói ma túy đá, giá 200.000 đồng. Trên đường về thì bị Công an thị trấn, kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HS-ST ngày 28 ngày 12 tháng 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phước L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Huỳnh Phước L 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2022.

Tuyên bố bị cáo Hồ Tuấn H1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Hồ Tuấn H1 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2022.

Tuyên bố bị cáo Tô Văn H2 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Tô Văn H2 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 14/6/2022.

Tuyên bố bị cáo Lê Công H3 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Công H3 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, bị cáo Huỳnh Phước L có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm về việc xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Huỳnh Phước L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua Bán trái phép chất ma túy” là đúng, không oan. Bị cáo trình bày do hoàn cảnh gia đình bị cáo

có khó khăn, nuôi con còn nhỏ, cha mẹ già yếu nên bị cáo kháng cáo yêu cầu được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Huỳnh phước L kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Phước L có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nên cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng quy định pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo Huỳnh Phước L 09 năm tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét kháng cáo của bị cáo L: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An. Bị cáo PH1 chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như: Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã khắc phục H2 quả là nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, cha ruột bị cáo có công bảo vệ Tổ quốc ở chiến trường Cam Pu Chia; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, đang nuôi con còn nhỏ; bị cáo có trình độ văn hóa thấp nên hạn chế về nhận thức pháp luật là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị cáo Huỳnh Phước L kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Huỳnh Phước L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 08/6/2022, Lê Công H3 sau khi mua 200.000 đồng ma túy đá của L, bỏ trong túi quần sau bên trái, trên đường về bị Công an thị trấn C tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 511/KL-KTHS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An: tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khếp viền trắng, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1650 gam, loại Methamphetamine (thu giữ trong túi quần của Lê Công H3). Qua điều tra Lê Công H3 khai nhận là mua ma túy của Huỳnh Phước L, nên cơ quan Công an đã kiểm tra nhà của L thuộc khu phố P1, thị trấn C, thu giữ 01 túi nylon có rãnh khếp viền đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng. Theo Kết luận giám định số 511/KL-KTHS ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Long An: tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon có rãnh khếp viền đỏ, được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2372 gam, loại Methamphetamine. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 10/5/2022 đến ngày 08/6/2022 L đã dùng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen lắp sim số 0937.144.906 liên hệ với đối tượng nữ tên Nhung không rõ nhân thân để mua ma túy về bán lại cho các con nghiện, nhằm hưởng lợi. Cách 03 ngày L gặp Nhung để mua ma túy, mỗi lần mua 600.000 đồng, sau đó L đem ma túy về nhà cất giữ. Khi có đối tượng nghiện đến mua thì L nhận tiền trước, sau đó chiếc ma túy ra phù hợp với số tiền để bán, thu lợi tổng cộng là 850.000 đồng. Trong khoảng thời gian trên, xác định được các đối tượng nghiện đã mua ma túy của L, gồm: Hồ Tuấn H1 mua 02 lần: Vào ngày cuối tháng 5/2022 và ngày 06/6/2022; Tô Văn H2 và Lê Công H3, mỗi người đến gặp L mua ma túy 02 lần. Đến khoảng 20 giờ 45 phút ngày 08/6/2022, sau khi Lê Công H3 mua 200.000 đồng ma túy đá của L, bỏ trong túi quần sau bên trái, trên đường về bị Công an tuần tra phát hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo Huỳnh Phước L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và thuộc trường hợp định khung hình phạt “Phạm tội hai lần trở lên” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh Phước L về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Huỳnh Phước L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo L đã tác động gia đình nộp số tiền thu lợi bất chính 850.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 9 năm tù, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Phước L: Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ngoài ra, việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự và an toàn xã hội. Đối với mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con còn nhỏ nhưng tình tiết này cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt theo yêu cầu của bị cáo. Do đó, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[5] Xét lời trình bày bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Phước L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HS-ST ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Phước L.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Phước L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Phước L 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/6/2022.

Áp dụng khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tiếp tục tạm giam bị cáo Huỳnh Phước L 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 06/4/2023 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Phước L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (01b);
- Người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Phụng